

UBND TỈNH NGHỆ AN
BCĐ THỰC HIỆN NGHỊ
QUYẾT SỐ 07-NQ/TU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2508/QĐ-BCĐ07

Nghệ An, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 07-NQ/TU NGÀY 23/12/2021 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 và Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 2104/SCT-QLCN ngày 24/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 được UBND tỉnh kiện toàn tại Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 và Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 04/8/2025.



(Signature)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1121/QĐ-BCĐ07 ngày 22/4/2025 của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 3. Thủ trưởng, Giám đốc các sở, ban ngành, cơ quan; Chủ tịch UBND các xã, phường; các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc tại Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 và Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND tỉnh; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- TT, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng CN;
- Lưu: VT, CN(N.A.Tuấn).




PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phùng Thành Vinh

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2508/QĐ-BCĐ07 ngày 06/8/2025 của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định chế độ làm việc, nhiệm vụ và quyền hạn, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo); áp dụng cho các thành viên trong Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo và các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo công tác tuyên truyền, quán triệt phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đến các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức Đảng, đoàn thể, doanh nghiệp.

2. Chỉ đạo các ngành, các địa phương, cơ sở sản xuất công nghiệp triển khai hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra của Nghị quyết trong đó tập trung các nhiệm vụ sau: công tác quy hoạch, ban hành cơ chế chính sách, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành theo hướng hiện đại, tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ phát triển thị trường, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

3. Tổ chức làm việc, kiểm tra theo định kỳ (hoặc đột xuất) các công trình, dự án liên quan đến phát triển công nghiệp, khu công nghiệp, làng nghề, hoạt động công nghiệp của các địa phương, cơ sở sản xuất công nghiệp và tình hình triển khai thực hiện các chương trình dự án công nghiệp trọng điểm của tỉnh.

4. Thực hiện sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, đề nghị khen thưởng, kỷ luật các đơn vị, cá nhân trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết theo định kỳ hàng năm và 5 năm.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Phân công nhiệm vụ

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo:

a) Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động thuộc phạm vi chức năng của Ban Chỉ đạo.

- Ký các văn bản của Ban Chỉ đạo báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo trước UBND tỉnh, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và các hội nghị tổng kết 5 năm, 10 năm thực hiện Nghị quyết 07 để quyết định, tham mưu quyết định những vấn đề phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp.

- Tổ chức phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện các chương trình, đề án theo Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 174/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh.

b) Phó Trưởng ban - Giám đốc Sở Công Thương:

- Trực tiếp giúp Trưởng ban điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm về những công việc được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công. Thay mặt Trưởng ban khi được uỷ quyền.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu đề xuất các chủ trương, cơ chế chính sách, giải pháp thực hiện thúc đẩy phát triển bền vững công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp để hoàn thành mục tiêu Nghị quyết.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước của ngành Công Thương theo nhiệm vụ được phân công, phân cấp. Trong đó, tập trung phát triển cụm công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ.

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực của Tổ công tác chỉ đạo tăng trưởng lĩnh vực công nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, nâng cao năng lực sản xuất cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

c) Thành viên là đại diện Văn phòng UBND tỉnh:

- Thông tin kịp thời các ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết. Kiểm tra, đôn đốc hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo và thường trực Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì tham mưu, đôn đốc thực hiện cải cách thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

d) Thành viên là đại diện Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai có hiệu quả Đề án phát triển doanh nghiệp, tập trung đẩy mạnh thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tạo các điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp

tiếp cận rộng rãi các thông tin về các loại quy hoạch, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư, chính sách phát triển ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, danh mục các dự án công nghiệp trọng điểm thu hút đầu tư của tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu xây dựng, bố trí kế hoạch đầu tư công để ưu tiên phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu theo hướng đồng bộ, hiện đại; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

đ) Thành viên là đại diện Ban quản lý Khu Kinh tế Đông Nam:

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam theo nhiệm vụ được phân công, phân cấp. Trong đó, tập trung phối hợp tham mưu thực hiện Đề án mở rộng Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An; tiếp tục triển khai các đồ án quy hoạch phân khu, đẩy nhanh tiến độ các quy hoạch phân khu theo Quyết định số 2981/QĐ-UBND ngày 06/11/2024 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt Kế hoạch thực hiện Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An, tỉnh Nghệ An đến năm 2040.

- Tập trung giải quyết thủ tục đầu tư các dự án trọng điểm, như: Điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng cảng nước sâu Cửa Lò; dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Quỳnh Lập; dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu B, Khu công nghiệp Thọ Lộc. Đôn đốc công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các Khu công nghiệp VSIP, WHA, Thọ Lộc, Hoàng Mai I, II.

- Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư vào khu kinh tế, các khu công nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Nội vụ, Trung tâm dịch vụ việc làm và các địa phương hỗ trợ kết nối tuyển dụng lao động cho các doanh nghiệp trong khu kinh tế, các khu công nghiệp; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ kết nối cung - cầu lao động giữa doanh nghiệp trong khu kinh tế, các khu công nghiệp với các trường Đại học, Cao đẳng, các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh để gắn đào tạo nghề với tuyển dụng lao động.

e) Thành viên là đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chỉ đạo việc rà soát, điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã, cấp tỉnh phù hợp với định hướng phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và dự án phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước theo chức năng nhiệm vụ đối với công tác quy hoạch khai thác chế biến khoáng sản để có giải pháp quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên; bảo vệ môi trường đối với các cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã, phường quy hoạch và phát triển các vùng nguyên liệu tập trung, các sản phẩm nông nghiệp chủ lực để đảm bảo nhu cầu đầu vào cho các nhà máy chế biến.

- Tăng cường công tác quản lý làng nghề, khuyến khích đẩy mạnh phát triển các HTX nông nghiệp, khôi phục và phát triển các nghề truyền thống, du nhập thêm một số nghề mới gắn với dịch vụ du lịch trải nghiệm.

- Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ.

f) Thành viên là đại diện Sở Xây dựng:

- Chỉ đạo triển khai Quyết định số 3089/QĐ- UBND ngày 27/9/2023 của UBND tỉnh về Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050. Thu hút đầu tư và phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng có thể mạnh của tỉnh. Khuyến khích đầu tư phát triển các loại vật liệu xây dựng sử dụng công nghệ mới, phát triển vật liệu xây dựng đảm bảo nguồn vật liệu cho xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, đảm bảo đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình phát triển các loại vật liệu xây dựng không nung đáp ứng nhu cầu xây dựng của tỉnh; các dự án cấp nước phục vụ đô thị và cấp nước cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

g) Thành viên là đại diện Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu thực hiện tốt cơ chế, chính sách đổi mới phát triển Giáo dục nghề nghiệp; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tập trung nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực có kỹ năng nghề của thị trường lao động, các doanh nghiệp ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

h) Thành viên là đại diện Sở Khoa học và Công nghệ:

Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 348/KH-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trong đó, tập trung hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các doanh nghiệp; phổ biến các kiến thức về công nghệ và phương thức sản xuất mới mang tính đột phá trong Cách mạng công nghiệp 4.0 cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

i) Thành viên là đại diện Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

Phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ quan truyền thông tuyên truyền, quảng bá về tiềm năng lợi thế của Nghệ An để thu hút các nhà đầu tư phát triển công nghiệp, đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa.

k) Thành viên là đại diện Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An:

Chỉ đạo đảm bảo cung cấp kịp thời các thông tin, số liệu liên quan đến đầu tư, phát triển công nghiệp phục vụ công tác xây dựng báo cáo và các hoạt động của Ban chỉ đạo và lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

l) Thành viên là đại diện UBND các xã, phường:

- Chỉ đạo tuyên truyền để phổ biến Nghị quyết đến tận cấp cơ sở, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và quyết tâm chính trị trong cán bộ, công chức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp về vai trò phát triển công nghiệp đối với kinh tế - xã hội địa phương.

- Chỉ đạo xây dựng và ban hành đề án, kế hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng làng nghề trên địa bàn để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương. Cân đối, huy động và bố trí nguồn kinh phí để triển khai các nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp đề xuất bổ sung điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn; xúc tiến thu hút các doanh nghiệp đăng ký đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp, tạo quỹ đất đáp ứng nhu cầu các nhà đầu tư thứ cấp nhằm thực hiện chủ trương bố trí các cơ sở sản xuất tập trung trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp đảm bảo về môi trường và phát triển bền vững.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đảm bảo tiến độ dự án theo quy định, tạo quỹ đất sạch thu hút các dự án lớn, công nghệ cao phục vụ cho quá trình phát triển công nghiệp.

2. Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo:

Các thành viên Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo hoạt động kiêm nhiệm, chịu sự phân công thực hiện nhiệm vụ của Thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Chế độ làm việc và mối quan hệ công tác

1. Chế độ làm việc:

a) Định kỳ 6 tháng đánh giá kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo, tổng hợp giải quyết những khó khăn vướng mắc theo đề nghị của các thành viên và Tổ giúp việc. Trường hợp cần tổ chức họp đột xuất, Trưởng Ban chỉ đạo sẽ triệu tập những thành viên phù hợp hoặc mời thêm đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo. Các thành viên Ban chỉ đạo tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban chỉ đạo, trường hợp vắng mặt phải uỷ quyền và được sự đồng ý của Trưởng Ban chỉ đạo.

b) Hàng năm tổ chức họp tổng kết đánh giá công tác trong năm và đề ra nhiệm vụ chương trình công tác của năm sau.

c) Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo được sử dụng tài liệu liên quan của cơ quan trong quá trình công tác. Thường trực Ban Chỉ đạo được phép huy động bộ máy giúp việc phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chế độ kiểm tra, báo cáo:

a) Ban chỉ đạo, Thường trực Ban chỉ đạo, Tổ Công tác giúp việc có thể tổ chức kiểm tra tiến độ và tình hình sản xuất kinh doanh của các dự án đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề tiểu thủ công nghiệp ở các địa phương khi cần thiết (thời gian, địa điểm, nội dung kiểm tra do Tổ Công tác giúp việc hoặc Thường trực Ban chỉ đạo tham mưu đề xuất).

b) Các thành viên Ban chỉ đạo, thành viên Tổ Công tác giúp việc báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực phân công phụ trách định kỳ 6 tháng và hàng năm (trước ngày 15/6 và 15/12) về Thường trực Ban chỉ đạo để tổng hợp báo cáo Đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo, UBND tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Chế độ tài chính:

a) Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

b) Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm quản lý tài chính, quyết định các khoản chi và quyết toán tài chính hàng năm theo quy định hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Văn phòng Ban Chỉ đạo đặt tại Sở Công Thương, địa chỉ: Số 70, đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu và tài khoản của Sở Công Thương trong hoạt động điều hành và quan hệ với các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 6. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo phản ánh về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định. /.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phùng Thành Vinh